THIẾT KẾ VÀ SỬ DỤNG SÁCH TƯƠNG TÁC GIÚP TRẺ MẪU GIÁO 5-6 TUỔI LÀM QUEN VỚI CHỮ CÁI TIẾNG VIỆT CỦA GIÁO VIÊN MẦM NON TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

TỐNG THỊ KHÁNH AN
LÊ NGỌC THẢO VY
VŨ ĐÀO MỸ DUYÊN
Trường Đại học Sài Gòn

Nhận bài ngày 10/3/2025. Sửa chữa xong 16/3/2025. Duyệt đăng 25/3/2025.

Abstract

The article presents the current situation of preschool teachers in Ho Chi Minh City designing and using interactive books to help 5–6 year old preschoolers become familiar with Vietnamese letters. Thereby, the group of authors proposes a process of designing and using interactive books to help 5–6 year old preschoolers become familiar with Vietnamese letters.

Keywords: *Interactive book, 5–6 year old preschoolers, Vietnamese letters, emergent literacy skills, designing and using.*

1. Đặt vấn đề

Trong khoảng 2 thập niên gần đây, vấn đề giáo dục kĩ năng tiền đọc viết cho trẻ mầm non được rất nhiều phụ huynh quan tâm và "rầm rộ" cho con tham gia các lớp "tiền tiểu học" ngay khi bé chỉ mới 3, 4 tuổi. Chương trình Giáo dục mầm non của nước ta cũng thường xuyên cập nhật, đổi mới để đáp ứng xu hướng phát triển của thời đại và nhu cầu xã hội. Vì vậy, đối với trẻ 5-6 tuổi, Chương trình Giáo dục mầm non cũng có nhiều nội dung giúp trẻ làm quen với đọc-viết [1]. Các chuẩn từ 17 đến 19 trong *"Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi"* đã quy định các chỉ số có liên quan đến việc giáo dục kĩ năng tiền đọc-viết cho trẻ. Cụ thể: "Chỉ số 88. Bắt chước hành vi viết và sao chép từ, chữ cái", "Chỉ số 91. Nhận dạng được chữ cái trong bảng chữ cái tiếng Việt" [2]. Để thực hiện tốt chỉ số 88 và 91, giáo viên mầm non (GVMN) sử dụng nhiều biện pháp, hình thức đa dạng, linh hoạt, sáng tạo. Một trong số đó là sách tương tác (interactive book). "Sách tương tác là loại sách được thiết kế để khuyến khích người đọc, đặc biệt là trẻ em, tham gia vào quá trình đọc thông qua các hoạt động như chạm, kéo, mở, lật, trả lời câu hỏi hoặc thực hiện hành động" [3]. Về vai trò của sách tương tác đối với việc giáo dục kĩ năng tiền đọc-viết cho trẻ mầm non, nhiều tác giả nước ngoài thừa nhận sách tương tác có tác dụng rất lớn trong việc giúp trẻ mở rộng vốn từ vựng, nâng cao khả năng nhận diện từ ngữ và cấu trúc câu, cải thiện kỹ năng đọc hiểu, nâng cao các kỹ năng tiền đọc viết (emergent literacy skills), giúp kỹ năng đọc viết vượt trội hơn, phát triển khả năng tư duy và kỹ năng giao tiếp. Khi trẻ tham gia vào các hoạt động đọc sách tương tác, trẻ sẽ có xu hướng ghi nhớ lâu hơn nội dung đã đọc và có thể áp dụng kiến thức đã học vào thực tế [4-10]. Do đó, nhằm xác định thực trạng GVMN thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt, nhóm tác giả đã khảo sát GVMN đang trực tiếp dạy trẻ 5-6 tuổi tại các quận, huyện nội và ngoại thành TP. Hồ Chí Minh. Qua đó, xây dựng quy trình thiết kế và sử dụng sách tương tác như một gợi ý hỗ trợ GVMN, phụ huynh và trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi tiếp cận sách, làm quen với chữ cái tiếng Việt.

Email: antong.ece@sgu.edu.vn

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Về giáo viên mầm non thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt

Chúng tôi sử dụng phương pháp điều tra bằng bảng hỏi để khảo sát 90 GVMN đang trực tiếp dạy trẻ 5-6 tuổi tại Trường Mầm non Họa Mi, Trường Mầm non Vàng Anh (Nhà Bè), Trường Mầm non 9 (quận 5), Trường Mầm non Việt Mỹ (quận 4), Trường Mầm non 5 (quận 3), Trường Mầm non Tuổi Thơ (quận 8), Trường Mầm non Rạng Đông 5 (quận 6), Trường Mầm non Tân An Hội (Củ Chi), Trường Mầm non Bé Ngoan (quận 1) và một số trường khác thuộc nội và ngoại thành TP. Hồ Chí Minh. Thời gian khảo sát từ tháng 12/2024 đến tháng 01/2025.

2.1.1. Mức độ sử dụng sách tương tác của giáo viên mầm non trong các hoạt động

Kết quả khảo sát như sau:

TT	Các hoạt động có sử dụng sách tương tác	Mức độ sử dụng sách tương tác			
		Không sử dụng	1-4 lần/tháng	5-10 lần/tháng	Trên 10 lần/tháng
1	Hoạt động đón trẻ	26,67%	31,11%	27,78%	14,44%
2	Hoạt động trả trẻ	22,22%	26,67%	30%	21,11%
3	Hoạt động vui chơi trong lớp	4,44%	21,11%	37,78%	36,67%
4	Hoạt động trẻ làm quen chữ viết	2,22%	20%	33,34%	44,44%
5	Các giờ học khác	2,22%	31,11%	36,67%	30%

Bảng 1: Khảo sát mức độ sử dụng sách tương tác của GVMN trong các hoạt động

Từ kết quả khảo sát có thể thấy sách tương tác thường được GV sử dụng trong các hoạt động vui chơi trong lớp (từ 5 đến trên 10 lần/tháng) và ở các giờ học khác. Đặc biệt, sách tương tác được sử dụng nhiều nhất trong các hoạt động hướng dẫn trẻ làm quen chữ viết, trong đó tần suất sử dụng 5-10 lần/tháng chiếm 33,34% và tần suất sử dụng trên 10 lần/tháng chiếm tới 44,44%. Qua đó ta thấy được hiệu quả của việc ứng dụng sách tương tác trong dạy trẻ làm quen với chữ viết là rất lớn. Đối với hoạt động đón và trả trẻ, mức độ sử dụng phân bổ tương đối đồng đều, nhìn chung hoạt động đón và trả trẻ có tiềm năng tốt trong việc tích hợp sử dụng sách tương tác.

2.1.2. Thời gian sử dụng sách tương tác trong lớp học mầm non để đạt hiệu quả tốt nhất

Qua khảo sát ta thấy hầu hết GV đồng ý rằng thời gian sử dụng sách tương tác trong lớp học từ 20-30 phút/lần chiếm 30%, từ 10-20 phút/lần chiếm 50%. Điều này cho biết, nếu sử dụng trong thời gian quá ngắn (dưới 10 phút/lần) là không đủ để khơi gợi sự hứng thú, tập trung của trẻ vào sách, không đủ thời gian để trẻ trải nghiệm và tương tác với sách nên trẻ không thể tiếp thu bài học trọn vẹn. Ngược lại, nếu cho trẻ sử dụng sách tương tác trong thời gian quá dài (hơn 30 phút/lần) sẽ dễ khiến trẻ nhàm chán, nản và mất tập trung. Từ đó mục tiêu bài học cũng không đạt được, thậm chí trẻ có thể còn có tâm lý không hợp tác ở các lần học tiếp theo. Vì thế khoảng thời gian từ 10-20 phút/lần hoặc 20-30 phút/lần là thích hợp, vừa đủ thời gian để kích thích sự hứng thú, tập trung của trẻ ở độ tuổi này, giúp trẻ nhớ bài lâu hơn, từ đó góp phần đạt được mục tiêu bài học mà GV đã đề ra.

2.1.3. Kinh nghiệm thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt của giáo viên mầm non

Có 13,31% GVMN chưa bao giờ thiết kế và sử dụng sách tương tác chuyên giúp trẻ làm quen với chữ cái. Có 7,8% GVMN hiếm khi thiết kế, sử dụng sách tương tác; 54,40% GVMN thỉnh thoảng thiết kế và sử dụng loại sách này. Kết quả khảo sát cho thấy GV chưa có nhiều kinh nghiệm thiết kế và sử dụng sách tương tác chuyên giúp trẻ làm quen với chữ cái. Các nguồn sách tương tác hiện có trên thị trường chủ yếu có nội dung xoay quanh các câu chuyện trong cuộc sống, hoạt động tương tác mà các quyển sách này hướng tới nhằm mục đích giáo dục các em nhận biết về đồ vật xung quanh, cách sinh hoạt, ứng xử hằng ngày cho trẻ hay chỉ đơn thuần giống như món đồ chơi giúp trẻ giải trí. Còn những quyển sách tương tác chuyên giúp trẻ làm quen với chữ cái lại khá khan hiếm trên thị trường và còn khá mới đối với GV. Tuy nhiên vẫn có tới 24,4% GV thường xuyên thiết kế và sử dụng loại sách đó càng khẳng định tiềm năng của loại sách tương tác này trong việc giúp trẻ làm quen với chữ cái có hiệu quả.

2.1.4. Nguồn sách tương tác giúp trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt

Kết quả khảo sát cho thấy nguồn sách có sẵn từ trường mầm non (hoặc phụ huynh cung cấp) chiếm 41,1% cho thấy nguồn sách có sẵn ở trường mầm non vẫn còn thiếu, chưa đủ đáp ứng nhu cầu sử dụng của GV và trẻ. Có 5,6% GV không có nguồn sách tương tác chuyên giúp trẻ làm quen với chữ cái để sử dụng trong tiết học. Theo khảo sát, nguồn sách chủ yếu là do GV tự thiết kế (53,3%). Mặt lợi của việc tự thiết kế này là làm đa dạng, phong phú nguồn sách, giúp GV chủ động về tư liệu dạy học, trẻ có nhiều sách hơn với những nội dung hấp dẫn để học tập. Tuy nhiên, mặt hạn chế của việc này đó là khi mỗi GV tự thiết kế sách sẽ dẫn đến tình trạng không đồng bộ nội dung giảng dạy giữa các GV, chất lượng đầu ra của trẻ không đồng đều giữa các lớp, do đó gây khó khăn trong công tác quản lý của nhà trường. Mặt khác, việc tự thiết kế sách cũng đòi hỏi GV phải nắm vững nghiệp vụ chuyên môn, nội dung chương trình giảng dạy, có kiến thức nhất định về sách tương tác, làm sao cho sách khi đưa vào giảng dạy có thể đạt được mục tiêu đặt ra cho trẻ sau khi kết thúc bài học.

2.1.5. Mức độ sử dụng các quy trình tổ chức cho trẻ sử dụng sách tương tác nhằm làm quen với chữ cái tiếng Việt

Chúng tôi khảo sát GVMN với 3 kiểu quy trình tổ chức, hướng dẫn trẻ sử dụng sách tương tác nhằm làm quen với chữ cái tiếng Việt như sau:

Quy trình 1: Bước 1: Giới thiệu sách tương tác; Bước 2: Hướng dẫn trẻ sử dụng sách tương tác; Bước 3: Trẻ tự tương tác với sách; Bước 4: Đánh giá, tổng hợp kĩ năng, kiến thức trẻ đạt được sau khi sử dụng sách tương tác.

Quy trình 2: Bước 1: Trẻ tự chọn lựa sách tương tác theo sở thích; Bước 2: Trẻ tự tương tác với sách; Bước 3: Cô quan sát và hỗ trợ trẻ khi cần; Bước 4: Đánh giá, tổng hợp kĩ năng, kiến thức trẻ đạt được sau khi sử dụng sách tương tác.

Quy trình 3: Bước 1: Trẻ tự chọn lựa sách tương tác theo sở thích; Bước 2: Cô hướng dẫn trẻ sử dụng sách tương tác; Bước 3: Trẻ tự tương tác với sách; Bước 4: Đánh giá, tổng hợp kĩ năng, kiến thức trẻ đạt được sau khi sử dụng sách tương tác.

Qua kết quả khảo sát cho thấy, quy trình 1 có mức độ sử dụng "thường xuyên" cao (48,89%) chứng tỏ việc giới thiệu sách và hướng dẫn trẻ sử dụng sách trước khi trẻ tự tương tác đạt hiệu quả tốt. Việc này giúp hoạt động tương tác với sách của trẻ dễ đạt được yêu cầu, mục tiêu mà GV hướng tới của tiết học. Tuy nhiên, quy trình này cần được sử dụng linh hoạt để không hạn chế sự chủ động của trẻ. Ở quy trình 2, mức độ sử dụng "thường xuyên" rất cao (55,56%), cao hơn so với quy trình 1 và 3 (47,77%) cho thấy việc cho trẻ tự lựa chọn sách và tự tương tác, kết hợp với sự hỗ trợ của GV trong quá trình trẻ tương tác đạt được kết quả rất tích cực. Quy trình này giúp trẻ chủ động trong việc lựa chọn những quyển sách có nội dung và hình thức phù hợp với sở thích của trẻ, kích thích sự tò mò, tự do sáng tạo cách tương tác với sách, góp phần hình thành và phát triển bản sắc riêng của trẻ. Nhìn chung quy trình 2 phù hợp với xu thế phát triển hiện nay "dạy học lấy học sinh làm trung tâm". Quy trình 3 có sự kết hợp đan xen giữa quy trình 1 và 2. Quy trình này cũng có mức độ sử dụng "thường xuyên" cao, tuy nhiên tần suất sử dụng lại không nổi bật như ở quy trình 2. Qua đó, ta thấy được việc hướng dẫn ban đầu cho trẻ là cần thiết nhưng cần có sự tiết chế, linh động để tránh bị rập khuôn, làm hạn chế khả năng sáng tạo của trẻ.

2.1.6. Đánh giá mức độ khó khăn khi thiết kế sách tương tác giúp trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt

Kết quả khảo sát cho thấy các yếu tố gây khó khăn cho GV chủ yếu là do GV không có thời gian, với 61,11% GVMN đồng ý đó là khó khăn chính và 38,89% GVMN cho đó là khó khăn phụ. "Thiếu kinh phí" và "Thiếu kỹ năng thiết kế sách tương tác" là các yếu tố ảnh hưởng nhiều nhất, là khó khăn chính với 57,78% GVMN đồng tình. Vì thế, nhà trường cần có kế hoạch tổ chức các buổi tập huấn nâng cao kỹ năng thiết kế sách tương tác của GV, bổ sung kinh phí để thiết kế sách tương tác và có phương án bố trí thời gian dạy trên lớp và thời gian cho công tác chuẩn bị dụng cụ dạy học linh hoạt, hợp lý. Có 42,22% GVMN cho rằng "Thiếu ý tưởng sách tương tác" cũng là khó khăn chính khiến GVMN chưa thể thiết kế sách tương tác cho trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt.

2.1.7. Những tiêu chí đánh giá sách tương tác giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt

Qua khảo sát chúng tôi nhận thấy các tiêu chí để đánh giá sách tương tác chủ yếu tập trung vào mặt

hình thức (tính thẩm mỹ, tính tương tác, tính bền,…) và mặt nội dung (có tính giáo dục, phù hợp nhận thức của trẻ, sáng tạo). Mặt hình thức được 85,56% GV đánh giá cao, quan tâm đến màu sắc hài hòa và tươi mát; hình ảnh to, dễ nhìn và nét vẽ sinh động; sử dụng chất liệu tương đối nhẹ, không gây nguy hiểm, kích ứng da cho trẻ, không sử dụng các chất liệu cứng, sắt nhọn; kích thước sách vừa phải, dễ cầm nắm. Nội dung phù hợp, đúng mục đích của chương trình giảng dạy và phải có tính sáng tạo; tính linh hoạt của sách (dễ sử dụng, sử dụng trong nhiều hoạt động) cũng là các tiêu chí được 88,89% GV quan tâm, ghi nhận. 74,44% GVMN đồng tình với tiêu chí "Tính kinh tế" (rẻ, bền). So với các yếu tố trên, tính kinh tế chưa phải là tiêu chí được quan tâm nhiều của loại sách này vì do đặc trưng của sách là dùng để tương tác nên chất liệu làm sách sẽ có yêu cầu cao hơn so với sách giấy thông thường (được gia công tỉ mỉ, không gây kích ứng da, đảm bảo an toàn cho trẻ khi tương tác trong thời gian dài); một vài chất liệu, phụ kiện dùng làm sách tương tác có có giá thành cao hơn sách giấy (như vải, bộ phát âm thanh,...); các hoạt động trẻ tương tác với sách thường xuyên, làm sách bị hư hao trong quá trình sử dụng cũng là một trong các lý do. Tính giáo dục là tiêu chí được GV đặc biệt lưu ý (chiếm 92,22% GVMN), điều này cho thấy khi thiết kế sách tương tác, chúng ta cần đảm bảo quyển sách có thể truyền tải (thông qua nội dung, các hoạt động tương tác) một hoặc nhiều thông điệp mang tính giáo dục các em nhỏ.

2.1.8. Nguyên nhân của thực trạng

a. Nguyên nhân khách quan: Sách tương tác là một loại sách tương đối mới đối với thị trường sách Việt Nam những năm gần đây. Vì thế, việc khảo sát tính ứng dụng của loại sách này vào quá trình hướng dẫn trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt vẫn chưa nhiều. Sách tương tác ở Việt Nam hiện nay chủ yếu tập trung khai thác nội dung là các mẩu truyện ngắn về cuộc sống sinh hoạt hằng ngày và tập trung vào khía cạnh tương tác vật lý giúp phát triển cảm quan của trẻ. Thực tế cho thấy thị trường sách Việt Nam hiện nay khá khan hiếm nguồn sách tương tác giúp trẻ 5-6 tuổi làm quen chữ cái tiếng Việt. Nội dung sách tương tác chưa quá đa dạng cũng là nguyên nhân cản trở xu hướng tiếp cận sách này.

b. Nguyên nhân chủ quan: - Nguyên nhân từ phía giáo viên: Nhận thức và kinh nghiệm thực tiễn về việc ứng dụng sách tương tác dạy chữ cái chưa đồng đều. Nhiều GV chưa có cơ hội tiếp cận trực tiếp với sách tương tác, điều này dẫn đến việc hiểu sai hoặc chưa đầy đủ về khái niệm và chức năng của sách tương tác, từ đó thiếu kỹ năng hướng dẫn trẻ sử dụng sách tương tác một cách hiệu quả. Các GV có xu hướng sử dụng phương pháp dạy truyền thống, do đó ít quan tâm hoặc có tâm lý e ngại trong việc đổi mới, thích nghi với những phương tiện giáo dục mới như sách tương tác. Trong quá trình dạy học bằng sách tương tác, GV thường thiếu bổ sung các hoạt động đi kèm như bài hát, hoạt động nhóm,... làm trẻ cảm thấy nhàm chán. Nhiều GV tuy muốn tự thiết kế sách tương tác dạy chữ cái cho trẻ nhưng vì còn thiếu kỹ năng thiết kế sách và thiếu ý tưởng sáng tạo nên khó có thể thực hiện được; *- Nguyên nhân từ tổ chức, quản lý của trường mầm non, gia đình*: Nhiều trường mầm non chưa xem trọng việc dạy học bằng sách tương tác, do đó chưa có những biện pháp kịp thời trong việc tổ chức tập huấn cho GV giới thiệu sách tương tác, chưa phổ biến những đặc điểm và ưu điểm của sách tương tác trong dạy học cho trẻ, đặc biệt là đối với việc dạy trẻ 5-6 tuổi làm quen với chữ cái và áp dụng sách tương tác vào chương trình dạy học. Các trường chưa có quỹ đầu tư phù hợp để trang bị thêm các công cụ, công nghệ hỗ trợ GV thiết kế sách. Nhu cầu về nguồn tài liệu phong phú và hấp dẫn của trẻ là vô cùng lớn, tuy nhiên thực tế, các trường mầm non lại chưa đáp ứng đủ nhu cầu này của trẻ, thiếu cơ sở vật chất, thiếu sách tương tác. Trường mầm non chưa thực hiện tốt việc tuyên truyền và khuyến khích GV tìm hiểu thêm các phương pháp dạy học mới có hiệu quả hiện nay. Ngoài ra, nguyên nhân của các thực trạng trên còn có thể xuất phát từ sự phát triển chưa đồng đều của hệ thống giáo dục mầm non. Ở những vùng có điều kiện kinh tế kém phát triển hoặc ít đầu tư vào giáo dục nên thiếu sách tương tác. Trong khi đó, những khu vực có nền giáo dục phát triển hơn có thể dễ tiếp cận với các nguồn sách tương tác từ phụ huynh hoặc nhà trường. Hơn nữa, gia đình đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành thói quen đọc sách của trẻ. Tuy nhiên, ở nhiều gia đình văn hóa đọc sách và tạo không gian thoải mái cho trẻ đọc sách ở nhà vẫn chưa được nhiều phụ huynh quan tâm đúng mức.

2.2. Thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt

Từ thực trạng GVMN ít có thời gian, kinh phí, thiếu ý tưởng, thiếu kinh nghiệm thiết kế và sử dụng sách

tương tác, nhóm nghiên cứu đã đề xuất quy trình thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi làm quen với chữ cái tiếng Việt như sau:

2.2.1. Quy trình thiết kế sách tương tác

a. Xác định mục tiêu và nội dung giáo dục: - Mục tiêu chính: Giúp trẻ nhận dạng chữ cái trong hệ thống bảng chữ cái tiếng Việt (chỉ số 91); Giúp trẻ có thể tô, đồ, sao chép từ, chữ cái (chỉ số 88); - Các nội dung cụ thể: Nhận diện 29 chữ cái tiếng Việt (in hoa, in thường); Phân biệt hình dạng chữ cái; Tập tô, đồ, sao chép từ, chữ cái; Hoạt động tương tác như ghép chữ, gỡ-gắn hình, luồn dây thun, kéo, cài, mã hóa,...



b. Lên ý tưởng thiết kế sách tương tác: - Loại sách: Sách vải, sách bìa cứng, sách có miếng dán, lật mở, trượt, kéo, luồn,…; - *Tính năng tương tác:* Di tay theo nét chữ để cảm nhận cấu tạo chữ cái; Luồn dây thun vào các nút để tạo hình chữ cái; Điền khuyết chữ cái còn thiếu bằng nhiều hình thức (điền trực tiếp chữ cái còn thiếu, điền gián tiếp bằng cách giải mã các kí hiệu); Tô đồ, viết chữ trên bảng viết xóa được; Miếng ghép chữ cái (có thể tháo lắp); Cửa sổ bật mở để khám phá hình ảnh/chữ; các trò chơi đơn giản: Nối chữ, ghép chữ, tìm cặp, mê cung chữ...; - *Sử dụng vật liệu xúc giác*: Giấy nhám, vải, bìa nổi giúp bé "sờ" được chữ cái.



c. Thiết kế nội dung và hình ảnh, kích thước: Phác thảo bố cục từng trang: Mỗi trang gắn với một chữ cái; Thiết kế hình ảnh sinh động, màu sắc hấp dẫn; Chữ viết rõ ràng, to, dễ nhìn; Đảm bảo tính nhất quán về kiểu chữ, font chữ tiểu học (Vni Avo), cách trình bày; Chú ý tính an toàn: không có góc nhọn, vật liệu thân thiện; Kích thước phù hợp và dễ dàng cho trẻ tương tác thường là khổ lớn. Gợi ý một số kích thước sau: Khổ lớn vuông: 30 x 30 cm. Kích thước này rất phổ biến trong sách tương tác cao cấp, rộng rãi để dán, kéo, tô, vẽ. Hình ảnh cũng dễ "nổi bật" hơn; Khổ ngang lớn (landscape): 35 x 25 cm. Kích thước này lý tưởng cho hoạt động kéo trượt, ghép hình, mê cung chữ. Mở ra rất "ấn tượng" với trẻ; Khổ cao lớn (portrait): 25 x 35 cm. Kích thước này gần giống khổ báo hoặc sách truyện tranh khổ lớn, thích hợp để làm sách dạy viết chữ vì có chiều cao cho các dòng chữ.



d. Thử nghiệm và hiệu chỉnh: Làm bản mẫu (mock-up) để thử nghiệm với trẻ thật (test người dùng); Quan sát cách trẻ tương tác, mức độ hiểu, khả năng ghi nhớ, hứng thú...; Thu thập phản hồi từ phụ huynh, GV; Hiệu chỉnh nội dung và thiết kế dựa trên phản hồi.

đ. Sản xuất và phát hành: Lựa chọn chất liệu phù hợp (vải hoặc giấy dày, không thấm nước, dễ vệ sinh...); In ấn chất lượng cao, đảm bảo màu sắc và độ bền; Phân phối qua nhà sách, trường học, online...



e. Kết hợp công nghệ (nếu cần): Có thể tích hợp mã QR dẫn tới các video học chữ, bài hát, trò chơi điện tử tương tác; Sử dụng thực tế tăng cường (AR) để bé "quét" và thấy chữ cái nổi bật trên điện thoại/máy tính bảng.

2.2.2. Quy trình sử dụng sách tương tác

a. Chuẩn bị trước khi sử dụng sách: Chọn sách phù hợp với độ tuổi và trình độ ngôn ngữ của trẻ (sách học chữ cái, từ vựng, tô đồ, sao chép chữ,…); Kiểm tra nội dung và chức năng tương tác (hình ảnh dán, bảng chữ viết, …); Chuẩn bị dụng cụ hỗ trợ: Bút viết, sticker, bảng từ, khăn lau nếu sách có chức năng viết-xóa; Tạo không gian học thân thiện: Đủ ánh sáng, yên tĩnh, cho trẻ ngồi thoải mái và dễ thao tác.

b. Giai đoạn khởi động - Gợi hứng thú: Giới thiệu sách và nội dung sẽ học: "Hôm nay, các con thích khám phá chữ cái nào? Cùng nhau khám phá chữ A nhé!"; Đặt câu hỏi dẫn dắt, kích thích tò mò: "Con đã thấy chữ A ở đâu chưa?", "Con biết từ nào bắt đầu bằng chữ A không?"; Cho trẻ tự lật xem sách: Tạo cảm giác tự chủ và yêu thích sách.

c. *Khai thác sách và tương tác cùng trẻ:* Đây là bước trung tâm của quy trình: - Đọc - Quan sát cùng trẻ:

Đọc từ, chữ cái to, rõ; Chỉ tay vào chữ khi đọc; quan sát tranh minh họa, cùng trẻ gọi tên đồ vật, màu sắc, từ khóa liên quan đến chữ; - Thực hành tương tác: Cho trẻ thao tác với sách: Gỡ, dán, giải mã ô số, kéo, sờ, điền khuyết,…; Hướng dẫn viết/tô nét chữ nếu có chức năng viết; gợi ý trẻ phát hiện quy luật: Ví dụ, "Chữ B có trong từ gì nhỉ?"; - Trò chuyện - phản hồi: Đặt câu hỏi mở khơi gợi tư duy: "Chữ S có hình dạng như con gì?", "Con thử nghĩ thêm 1 từ có chữ S nhé?".

d. Luyện tập và mở rộng: Cho trẻ làm các hoạt động củng cố: Tô đồ, sao chép lại chữ đã học; Nối chữ cái với hình ảnh tương ứng; Xếp thẻ chữ theo từ khóa trong sách; Tạo từ mới từ chữ đã học; Có thể kết hợp với bảng chữ cái, đồ chơi học liệu ngoài sách để mở rộng trải nghiệm.

đ. Đánh giá và khích lệ: Nhận xét nhẹ nhàng, tích cực: "Con viết rất đúng và đẹp!", "Con nhớ chữ giỏi quá!"; cho trẻ tự nhìn lại kết quả: "Con thấy từ nào mình viết đẹp nhất?"; đưa ra gợi ý tiếp theo: "Ngày mai mình sẽ học chữ gì tiếp theo con thích?".

e. Ghi nhớ và duy trì thói quen đọc - viết: Gợi ý trẻ đọc lại cùng người thân ở nhà; Cho trẻ trưng bày sản phẩm (tô chữ, viết chữ) tại góc học tập; Gợi ý hoạt động tiếp nối như: Viết chữ bằng que kem, đất nặn; Làm sách chữ cái mini; Chơi trò chơi "Tìm chữ trong nhà".

3. Kết luận

Nhu cầu sử dụng sách tương tác của GVMN hiện nay là rất lớn. Mặc dù phần lớn sách tương tác hiện do nhà trường, phụ huynh cung cấp hoặc do GVMN tự thiết kế khá đa dạng, phong phú, từ mục đích cung cấp kiến thức cho trẻ về thế giới tự nhiên, gia đình, trường mầm non đến mục đích thúc đẩy hứng thú đọc sách của trẻ, giúp trẻ có kĩ năng ban đầu về đọc. Tuy nhiên, có một khoảng trống rất lớn trong thế giới sách tương tác tại thị trường Việt Nam, trong các trường mầm non đó là chưa có nhiều sách tương tác chuyên giúp trẻ làm quen với chữ cái, rèn luyện và phát triển kĩ năng tiền đọc-viết cho trẻ. Việc không có nhiều thời gian, kinh phí cũng như kinh nghiệm, ý tưởng cũng là những khó khăn và thách thức lớn đối với GVMN khi phải tự thiết kế loại sách này. Vì vậy, bổ sung nội dung hướng dẫn GVMN thiết kế và sử dụng sách tương tác giúp trẻ làm quen với chữ cái tiếng Việt là điều mà phòng giáo dục và đào tạo, trường mầm non nên lưu tâm. Bên cạnh đó, khuyến khích các tổ chức, cá nhân phát hành đại trà các loại sách tương tác vừa thỏa mãn nhu cầu vui chơi, vừa rèn luyện kĩ năng đọc-viết của trẻ mẫu giáo 5-6 tuổi, góp phần nâng cao hiệu quả của công tác chuẩn bị hành trang cho trẻ vào lớp Một.

Tài liệu tham khảo

[1] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2024), *Chương trình giáo dục mầm non*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[2] Bộ Giáo dục và Đào tạo (2010), *Thông tư số 23/2010/TT-BGDĐT, ngày 23/7/2010 ban hành quy* định *về Bộ chuẩn phát triển trẻ em 5 tuổi.*

[3] Maria Nikolajeva (2014), *Reading for Learning: Cognitive Approaches to Children's Literature (Đọc để học: Các tiếp cận nhận thức đối với văn học thiếu nhi),* John Benjamins Publishing Company (NXB John Benjamins Publishing Company).

[4] Glenberg, A. M., & Gallese, V (2012), *Action-Based Language: A Theory of Language Acquisition, Comprehension, and Production (Ngôn ngữ dựa trên hành động: Một lý thuyết về việc tiếp thu, hiểu và sản xuất ngôn ngữ*), Cortex (Tạp chí Cortex), 48(7), pp. 905-922.

[5] Sénéchal, M., & Young, L. (2008), *Interactive Book Reading and Dialogic Reading: A Meta-Analysis (Hoạt động đọc sách tương tác và đọc đối thoại: Một phân tích tổng hợp).* Review of Educational Research (Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục, 78(3), pp. 880-907.

[6] Whitehurst, G. J., Arnold, D. S., et al. (1994), *A Picture Book Reading Intervention in Day Care and Home for Children from Low-Income Families (Một can thiệp đọc sách tranh trong nhà trẻ và tại nhà dành cho trẻ em từ các gia đình thu nhập thấp)*. Developmental Psychology (Tạp chí Tâm lý học Phát triển), 30(5), pp. 179-191.

[7] Justice, L. M., & Pullen, P. C. (2003), *Promising interventions for promoting emergent literacy skills: Three evidence-based approaches (Các biện pháp can thiệp đầy hứa hẹn để thúc đẩy các kỹ năng đọc viết mới nổi: Ba cách tiếp cận dựa trên bằng chứng),* Topics in Early Childhood Special Education (Tạp chí: Các chủ đề trong Giáo dục Đặc biệt cho Trẻ Mầm non), 23(3), 99-113.

[8] Justice, L. M. (2006), *Early literacy development: The case for a transition to literacy instruction (Phát triển kỹ năng đọc viết sớm: Lý do cho sự chuyển tiếp sang việc giảng dạy kỹ năng* đọc *viết)*. Early Education and Development (Tạp chí Giáo dục Mầm non và Phát triển), 17(2), 199-210.

[9] Mol, S. E., Bus, A. G., & de Jong, M. T. (2009), *Interactive book reading in early childhood: A meta-analysis on its impact and moderators (Đọc sách tương tác trong giai đoạn đầu đời: Một phân tích tổng hợp về tác động và các yếu tố điều tiết),* Review of Educational Research (Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục), 79(2), 979-1007. https://doi.org/10.3102/0034654309332561.

[10] Monique Sénéchal và Laura Young (2008), *The Effect of Family Literacy Interventions on Children's Acquisition of Reading From Kindergarten to Grade 3: A Meta-Analytic Review (Tác* động *của các chương trình can thiệp giáo dục gia* đình đối *với việc trẻ em tiếp thu kỹ năng đọc từ mẫu giáo đến lớp 3: Một phân tích tổng hợp)*, Review of Educational Research (Tạp chí Nghiên cứu Giáo dục). American Educational Research Association (AERA) (NXB Hiệp hội Nghiên cứu Giáo dục Hoa Kỳ (AERA – American Educational Research Association).